TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2024/HNGĐ-ST
Ngày 29- 3-2024
"Về việc tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

*** Thành phần H đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Công Tự

- *Các H thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh khắc Hiếu

2. Bà Đào Thị Ngâm

* *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bích Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Trong ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 30/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phú Thị L, sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Lương Công H, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*Tại đơn khởi kiện, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Phú Thị L trình bày:

+Về quan hệ hôn nhân: Tại đơn khởi kiện xin ly hôn và đơn xét xử vắng mặt ngày 29/01/2024 và tài liệu có tại hồ sơ, chị L trình bày: Chị với anh H tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn có đăng ký kết hôn, được UBND thị trấn P TP.Tuy Hòa (cũ) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 124/2003 ngày 05/08/2003. Sau khi kết hôn vợ chồng

sống chung hạnh phúc 01 thời gian đầu. Sau đó, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, nên thường xuyên cãi vả và vợ chồng đã sống ly thân gần 02 năm không ai còn quan tâm nhau. Nay chị L thấy tình cảm vợ chồng không còn yêu thương, khả năng đoàn tụ để xây dựng hạnh phúc gia đình không được nữa nên xin ly hôn với anh H để ổn định cuộc sống của mỗi bên.

+ Về con chung: có 02 con chung là Lương Công Phú B, sinh năm 2004 đã trưởng thành và cháu Lương Phú Bảo T, sinh ngày 14/6/2009. Hiện nay cháu T đang ở với chị L, ly hôn chị L xin nhận nuôi dưỡng, giáo dục cháu T và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

* Bị đơn anh Lương Công H trình bày:

+Về quan hệ hôn nhân: Anh với chị L tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn có đăng ký kết hôn, được UBND thị trấn P TP.Tuy Hòa (cũ) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 124/2003 ngày 05/08/2003 như chị L trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc 01 thời gian đầu. Sau đó, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, nên thường xuyên cãi vả và vợ chồng đã sống ly thân gần 02 năm không ai còn quan tâm nhau. Nay chị L yêu cầu ly hôn với anh H để ổn định cuộc sống của mỗi bên thì anh H đồng ý.

+ Về con chung: có 02 con chung là Lương Công Phú B, sinh năm 2004 đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết và cháu Lương Phú Bảo T, sinh ngày 14/6/2009. Hiện nay cháu T đang ở với chị L, ly hôn anh H đồng ý giao chị L nuôi dưỡng, giáo dục cháu T và anh H không cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đã tiến hành hòa giải để các đương sự thỏa thuận về việc giải quyết vụ án nhưng không được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, H đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng**:** Hai bên có tranh chấp về ly hôn; bị đơn có nơi cư trú : Khu phố 4, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Tuy Hoà, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS năm 2015. Nguyên đơn, bị đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 228 BLTTDS năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị L với anh H tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn có đăng ký kết hôn, được UBND thị trấn P TP.Tuy Hòa (cũ) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 124/2003 ngày 05/08/2003 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Mâu thuẫn của vợ chồng do tính tình không hợp, thường xuyên cãi vả nên từ đầu năm 2022 đến nay đã sống ly thân không ai quan tâm nhau. Xét thấy: tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nữa, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L đối với anh H.

[3] Về con chung: có 02 con chung là Lương Công Phú B, sinh năm 2004 đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết và cháu Lương Phú Bảo T, sinh ngày 14/6/2009. Hiện nay cháu T đang ở với chị L, ly hôn chị L xin nhận nuôi dưỡng, giáo dục cháu T và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Anh H thống nhất.

Xét thấy: cháu T hiện nay đang ở với chị L và có nguyện vọng ở với chị L. Chị L, anh H thống nhất giao chị L nuôi cháu T. Do đó, cần giao cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục cháu T và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

[4] Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phú Thị L tại đơn khởi kiện ngày 29/01/2024.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phú Thị L được ly hôn với anh Lương Công H.

Về con chung: Giao chị Phú Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung cháu Lương Phú Bảo T, sinh ngày 14/6/2009, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: không giải quyết.

Về án phí: chị Phú Thị L phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp đủ 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tại biên lai thu tiền số 0002252 ngày 23/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên **.**

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Công Tự

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- UBND P. P (124/2003)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.